

 **Tủ sách**
Người mẹ tốt



CHỜ ĐẾN MẪU GIÁO THÌ ĐÃ MUỘN



• **ibuka Masaru** •


Quảng Văn

vh NHÀ XUẤT BẢN
SỐN TẬP

Đôi nét về tác giả

Ibuka Masaru (1908-1997) sinh ra ở tỉnh Tochigi, một tỉnh nằm ở phía bắc Tokyo. Ông tốt nghiệp khoa Khoa học và Công nghệ, trường Đại học Waseda. Năm 1946, ông đã sáng lập ra công ty Công nghệ viễn thông Tokyo (Tokyo Tsushin Kogyo), chính là công ty tiền thân của công ty điện tử Sony. Năm 1950, với cương vị chủ tịch, ông đã xây dựng, phát triển công ty Sony trở thành công ty điện tử nổi tiếng trên thế giới. Năm 1969, ông thành lập "Trung tâm nghiên cứu và phát triển giáo dục trẻ tuổi ấu thơ" và giữ chức chủ tịch. Ông đã dành rất nhiều tâm huyết cho sự nghiệp giáo dục trẻ thơ. ông được vinh danh là người sáng lập, đồng thời là chủ tịch hội đồng quản trị của Sony. Năm 1989, ông được nhận huân chương "Thành tựu văn hóa" của Bộ Giáo dục Nhật Bản. Ngoài ra ông còn nhận huân chương văn hóa "Bunka- kunsho", huân chương "Kyojitsu Daijusho". Tác phẩm nổi tiếng cùng đề tài của ông là "Lên chiến lược từ 0 tuổi" (Nhà xuất bản Koshabunko). Ông mất năm 1997.

Lời tác giả

“Con đường đưa tôi đến với sự nghiệp giáo dục trẻ tuổi ấu thơ”

Đã hơn 25 năm kể từ khi tôi tham gia vào sự nghiệp nghiên cứu giáo dục trẻ tuổi ấu thơ. Nói đến chuyên môn "giáo dục" thì tôi hoàn toàn chưa hề có kinh nghiệm gì, nhưng cũng chính vì không phải là một chuyên gia nên tôi lại có thể nhìn thấy rất nhiều khía cạnh khác mà những chuyên gia trong ngành giáo dục khó nhìn ra được, và chính điều đó đã giúp tôi có hướng nghiên cứu riêng của mình.

"Chờ đến mẫu giáo thi đã muộn" được xuất bản năm 1971, là cuốn sách đầu tiên tổng hợp những kiến thức và lí luận của tôi về phương pháp giáo dục cho trẻ tuổi ấu thơ xuất phát từ quan điểm nhấn mạnh đến khả năng hấp thu kiến thức vô hạn của trẻ ở thời kì ấu thơ (giai đoạn từ khi mang thai đến trước khi đi học tiểu học). Sau đó, những tiến bộ trong nghiên cứu về sinh lí não và y học đã lần lượt công nhận những khả năng tuyệt vời của trẻ sơ sinh và trẻ ở thời kì bú sữa mẹ. Chính những khám phá ấy đã làm cho suy nghĩ của tôi về giáo dục sớm ở trẻ cũng từng bước thay đổi theo. Tôi nhận ra rằng "Thời kì thai giáo" chính là thời kì vô cùng quan trọng trong giai đoạn ấu thơ.

Những quan điểm của tôi về nội dung và các giai đoạn của giáo dục cho trẻ tuổi ấu thơ đã thay đổi rất nhiều qua mỗi cuốn sách. Các bạn có thể nhìn thấy điều đó khi tham khảo quyển "Lên chiến lược từ 0 tuổi". Tuy nhiên duy nhất có quan điểm "Nhân cách và tính cách của trẻ tùy thuộc vào cách giáo dục của cha mẹ từ khi còn nhỏ" thì không những không thay đổi, mà nó còn được tôi tin tưởng một cách mạnh mẽ hơn theo thời gian. Tôi sẽ vô cùng vui mừng nếu các bậc cha mẹ có thể tham khảo những quan điểm về giáo dục sớm của tôi ở trong cuốn sách này để nuôi dạy con mình.

(Trích "Đôi lời nói đầu" trước khi xuất bản - NXB Aizo năm 1991)

Lời người dịch

Cuốn sách "Chờ đến mẫu giáo thì đã muộn" là một trong những tác phẩm về nuôi dạy trẻ được cha mẹ Nhật ái mộ nhất. Cuốn sách được xuất bản lần đầu năm 1971, cuốn các bạn đang cầm trên tay là cuốn đã được biên soạn lại và tái bản vào năm 2008. Bằng những quan sát từ thực tế hàng ngày tôi nhận thấy có rất nhiều điều được viết trong cuốn "Chờ đến mẫu giáo thì đã muộn" đã được cha mẹ Nhật áp dụng để nuôi dạy con cái mình. Đó cũng là lí do vì sao tôi rất muốn cuốn sách này đến được với độc giả Việt Nam.

Những kiến thức về giáo dục trẻ sớm ở giai đoạn ấu thơ được khởi xướng ở Nhật từ rất lâu nhưng thực sự rõ nét nhất là cách đây 40, 50 năm bởi các nhà giáo dục học, tâm lí học, bác sĩ. Họ đã gặp phải sự phản đối kịch liệt từ phía các bậc phụ huynh và truyền thông, và một bộ phận những nhà trí thức, học giả khác vì cho rằng giáo dục sớm là ép con thành thần đồng, là giết chết tuổi thơ của con trẻ, phá hỏng mối quan hệ và tình cảm giữa cha mẹ với con cái, gây ảnh hưởng không tốt đến sự phát triển của xã hội sau này...

Nhưng rồi cùng với sự tiến bộ trong khoa học và những nghiên cứu thực tế đã chứng minh cho mọi người hiểu rằng giáo dục sớm chỉ là một "thời điểm vàng" để giúp trẻ phát huy hết những khả năng tiềm ẩn mà trẻ có, là thời kì lí tưởng

nhất để nuôi dưỡng trẻ cả về tâm hồn và trí tuệ mà nền tảng chính là tình yêu thương và sự kiên nhẫn của cha mẹ. Sau đó giáo dục sớm giai đoạn trước khi đi học đã được chính phủ Nhật coi trọng hơn và áp dụng ở những bậc như giáo dục ở nhà trẻ, giáo dục mầm non vì tính đúng đắn của nó. Cùng với sự phổ cập kiến thức từ các cuốn sách được viết bởi những nhà giáo dục, sự hình thành các trung tâm tư vấn để hỗ trợ việc nuôi dạy trẻ, mà giờ đây hầu hết phụ huynh Nhật đều đã áp dụng những phương pháp dạy dỗ, chú trọng uốn nắn con mình từ khi mới lọt lòng.

Những kiến thức về giáo dục trẻ tuổi ấu thơ ở Nhật mà cuốn sách "Chờ đến mẫu giáo thì đã muộn" hay rất nhiều cuốn sách khác đề cập đến dường như đã trở thành một điều hiển nhiên để cha mẹ Nhật áp dụng vào thực tế với con cái mình. Có thể kể rất nhiều ví dụ như trò chuyện với trẻ và đọc truyện cho trẻ nghe từ lúc lọt lòng; cho trẻ nghe nhạc và học nhạc từ sớm; dạy chữ sớm cho trẻ; cho trẻ chơi đồ chơi ghép hình, đồ chơi phát huy khả năng sáng tạo chứ không cho xem tivi, nghịch điện thoại; dẫn trẻ đi dạo, đi công viên, viện bảo tàng; để trẻ tự lập, tự xúc ăn và tự làm vệ sinh cá nhân chứ không làm thay trẻ; không la mắng khi trẻ làm sai; khuyến khích trẻ khi trẻ có hứng thú với cái gì; khen ngợi hành động của trẻ để khích lệ; không so sánh trẻ với anh em hay với bạn bè; không áp đặt suy nghĩ của mình lên trẻ mà luôn tôn trọng suy nghĩ và phát ngôn của trẻ... Chính điều đó đã khiến trẻ em Nhật đều tự lập từ rất sớm, ngoan ngoãn

và lễ phép, được làm những gì chúng yêu thích, tìm ra đam mê của bản thân ngay từ khi còn rất nhỏ.

Một cuốn sách, nhất là sách về nuôi dạy trẻ thơ, cần phải được dịch bằng chính tâm hồn chứ không phải việc chuyển từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ kia. Với tư cách là người dịch, mong ước lớn nhất của tôi là có thể truyền tải được hết những thông điệp mà tác giả Ibuka Masaru muốn gửi gắm đến cách bậc làm cha mẹ. Mong rằng người đọc có thể tìm được một điều gì đó hữu ích cho mình khi đọc xong cuốn sách này.

Nguyễn Thị Thu

Mục lục

Đôi nét về tác giả	2
Lời tác giả	3
Lời người dịch	5
Mục lục	8
Lời nói đầu	16
CHƯƠNG 1: KHẢ NĂNG TRÍ TUỆ CỦA TRẺ ĐƯỢC QUYẾT ĐỊNH TRONG GIAI ĐOẠN TỪ 0 ĐẾN 3 TUỔI	20
1.1. Chờ đến khi đi mẫu giáo thì đã muộn	20
1.2. Đứa trẻ nào cũng sẽ phát triển tài năng khi được giáo dục từ 0 tuổi.....	22
1.3. Giáo dục trẻ tuổi ấu thơ không phải nhằm tạo ra thiên tài	25
1.4. Chính vì chưa trưởng thành nên trẻ sơ sinh có những khả năng vô hạn.....	27
1.5. Sự liên kết của tế bào não được quyết định trong giai đoạn từ 0 đến 3 tuổi	29
1.6. Giáo dục ngày nay đang nhằm giữa “Giai đoạn nuôi dạy nghiêm khắc” với “Giai đoạn để trẻ tự do”	31
1.7. Đánh giá của người lớn về “Dễ” và “Khó” không áp dụng đối với trẻ con.....	33
1.8. Trẻ sơ sinh có năng lực tuyệt vời gọi là “nhận thức nguyên mản”	35

1.9. Với trẻ nhỏ môn Đại số dễ hiểu hơn môn Số học.....	38
1.10. Trẻ 3 tháng tuổi có thể cảm nhận được nhạc của Bach ¹⁾	40
1.11. Trẻ 6 tháng tuổi có thể bơi	42
1.12. Trẻ có thể tiếp thu mọi kiến thức trong giai đoạn từ 0 đến 3 tuổi	44
1.13. Chỉ có trẻ nhỏ mới có khả năng tiếp thu bất cứ cái gì mà chúng có hứng thú	47
1.14. Thời kì trẻ thơ nếu trẻ không được dạy cái gì thì sẽ mãi không biết cái đó	49
1.15. Giáo dục sớm cũng có thể giúp trẻ khiếm thính nghe được	51

CHƯƠNG 2: HÃY TẠO RA MÔI TRƯỜNG ĐỂ TRẺ PHÁT HUY HẾT KHẢ NĂNG CỦA MÌNH.....

2.1. Năng lực của trẻ được quyết định bởi môi trường và giáo dục hơn là di truyền	54
2.2. Không hẳn con của giáo sư thì cũng là giáo sư	56
2.3. Đưa trẻ sơ sinh lớn lên trong bầu thú sẽ trở thành thú	58
2.4. “Vẫn còn sớm với nó” chính là câu nói làm cản trở sự phát triển của trẻ.....	61
2.5 “Gần mực thì đen gần đèn thì rạng” thể hiện rõ rệt nhất trong giai đoạn ấu thơ	63
2.6. Căn phòng yên tĩnh là môi trường có hại cho bé	64

2.7 Trẻ thơ chịu tác động từ những thứ không ai ngờ.....	67
2.8 Trẻ tưởng tượng về truyện cổ tích hay những trang truyện tranh khác hoàn toàn người lớn.....	69
2.9. Hãy thận trọng chú ý đến môi trường khi ta giao trẻ cho người khác chăm sóc	71
2.10 Những trải nghiệm thời thơ ấu là nền tảng của hành động và cách tư duy của trẻ sau này	73
2.11. Giáo dục trẻ không tồn tại một khuôn mẫu cố định...	75
2.12. Hãy tạo ra “tật xấu” bé trẻ nhiều hơn.....	77
2.13. Ngủ chung là cách giao tiếp không thể tuyệt vời hơn với trẻ.....	79
2.14. Đưa trẻ được nuôi dạy bởi người mẹ mù âm nhạc đương nhiên sẽ mù tịt về âm nhạc	80
2.15. Khi trẻ ê a thì hãy trò chuyện	83
2.16. Không cần dùng ngôn ngữ trẻ con với trẻ	85
2.17. Có những việc làm của cha mẹ s vô tình gây ra nỗi sợ hãi trong kí ức của con trẻ.....	87
2.18. Trẻ sơ sinh có thể hiểu cha mẹ đang cãi nhau	90
2.19. Tính cách của mẹ sẽ dễ ảnh hưởng đến con nhất.....	92
2.20. Cha thờ ơ với việc giáo dục con thì tính cách con sẽ dễ trở nên méo mó.....	94
2.21. Gia đình có đông anh chị em sẽ rất tốt.....	96
2.22. Mối quan hệ với ông bà là “chất tương tác” tuyệt vời cho trẻ	99

2.23. Chơi cùng nhau sẽ giúp trẻ xây dựng “tính cộng đồng” và thúc đẩy phát triển trí tuệ	101
2.24. Gãi nhau sẽ giúp trẻ phát triển “tính cộng đồng” và tính cách tích cực.....	104
2.25. Nhận biết người lạ là bằng chứng chứng tỏ khả năng “nhận thức nguyên mảng” của trẻ phát triển	106
2.26. Dạy con từ thuở còn thơ.....	107
2.27 Tức giận, ghen tị là biểu hiện trẻ đang không được thỏa mãn mong muốn của mình	109
2.28. Cười khuyết điểm của trẻ trước mặt người khác sẽ khiến tổn thương ấy còn mãi.....	112
2.29. Khen ngợi trẻ sẽ tốt hơn là la mắng.....	114
2.30. Hứng thú là liều thuốc tốt nhất giúp trẻ ham muốn học tập.....	116
2.31. Trẻ dễ dàng nhớ những gì có kết hợp vần điệu uyển chuyển.....	119
2.32. Trẻ sẽ suy nghĩ tiêu cực khi bị cha mẹ mắng.....	121
2.33. Hãy giúp trẻ duy trì lòng hiếu kì với những gì trẻ có hứng thú.....	123
2.34. Lặp đi lặp lại là phương pháp tối ưu tạo hứng thú cho trẻ.....	125
2.35. Đừng dập tắt những ý tưởng của trẻ nếu muốn trẻ là người có năng lực sáng tạo	128

2.36. Hãy giúp trẻ phát huy giác quan thứ 6 thay vì dạy lí luận hay kĩ thuật.....	131
2.37. Giáo dục trẻ sơ sinh không phân biệt giới tính.....	133
2.38. Hãy dạy trẻ về giáo dục giới tính thay vì nói dối.....	135
2.39. Quan niệm của trẻ về thời gian được hình thành từ thói quen sinh hoạt đúng quy tắc.....	137
2.40. Những bản tin thời sự sẽ giúp trẻ nói tiếng Nhật chuẩn.....	140
2.41. Hãy cho trẻ xem những hình ảnh quảng cáo trên tivi.....	142
2.42. Hãy dạy trẻ hòa âm trước để có cảm thụ âm nhạc tốt.....	144
2.43. Dạy âm nhạc là cách nuôi dưỡng khả năng tập trung cho trẻ	145
2.44. Học violin giúp nuôi dạy tinh thần chỉ huy ở trẻ.....	148
2.45. Trẻ được học âm nhạc từ nhỏ sẽ có một khuôn mặt đẹp khi lớn lên	150
2.46 Thơ haiku là giáo cụ tốt nhất dạy trẻ khả năng ghi nhớ.....	152
2.47. Trẻ giỏi một môn thì sẽ có tự tin với tất cả các môn khác	156
2.48. Trò chơi tập trung với bài Tây sẽ nuôi dưỡng năng lực tư duy cho trẻ	158

2.49. Trẻ càng biết cầm bút chì và sáp màu sớm càng tốt.....	160
2.50. Giấy cỡ nào thì người hao hao cỡ đó	163
2.51. Quá nhiều đồ chơi sẽ làm trẻ có tính lơ đãng.....	164
2.52. Một căn phòng quá ngăn nắp sẽ cản trở sự phát triển của trẻ.....	166
2.53. Trẻ không thích người khác thay đổi trật tự mà chúng đã sắp đặt	168
2.54. Đừng mang cho trẻ xem, hãy đưa trẻ đến nơi để xem.....	170
2.55. Đồ chơi hình thức đẹp không hữu ích bằng đồ chơi trẻ thấy thú vị khi sờ vào	171
2.56. Với trẻ sách không hẳn là thứ dễ đọc, bộ đồ xếp hình không hẳn là dễ xếp	174
2.57. Đất nặn, gấp hình và cắt giấy, những trò chơi mộc mạc mà nuôi dưỡng tính sáng tạo cho trẻ	175
2.58. “Diễn kịch” thúc đẩy tính sáng tạo ở trẻ.....	177
2.59. Những đứa trẻ cơ thể càng hay vận động thì trí tuệ phát triển càng nhanh.....	180
2.60. Hãy luyện cho trẻ cả tay phải lẫn tay trái.....	181
2.61. Càng cho trẻ đi bộ nhiều càng có lợi	183
2.62. Thần kinh vận động phát triển phụ thuộc vào cách rèn luyện	185
2.63. Thể thao càng bắt đầu sớm càng tiến bộ nhanh.....	187

2.64. Với trẻ không tồn tại ranh giới giữa “chơi” và “công việc”	190
2.65. Dạy trẻ sớm không phải với mục đích chuẩn bị cho trẻ vào lớp một.....	191
2.66. Dẫu không có thời gian hay tiền bạc vẫn có thể giáo dục con trẻ	194

CHƯƠNG 3: GIÁO DỤC TRẺ TUỔI ẤU THƠ - CHỈ NGƯỜI MẸ MỚI CÓ THỂ LÀM ĐƯỢC.....

3.1. Người mẹ không có mục tiêu rõ ràng, không thể thành công trong việc nuôi dạy con.....	196
3.2. Với phụ nữ không việc gì quan trọng hơn việc nuôi dạy con.....	198
3.3. Dạy con bắt đầu từ dạy mẹ.....	200
3.4. Hãy nhìn con để học tập	202
3.5. Người mẹ quan trọng hơn người cha trong việc nuôi dạy con nên người.....	205
3.6. Người mẹ không phải là người thúc ép.....	207
3.7. Không bỏ dở giữa chừng việc nuôi dạy con.....	209
3.8. Có thể làm “mẹ hổ” đến khi trẻ lên 2 tuổi	211
3.9. Con cái không phải là vật sở hữu của cha mẹ	213
3.10. Người mẹ thiếu tự tin thì không thể nuôi dạy con tốt.....	215

3.11. Trẻ sẽ phát triển lệch lạc nếu cha mẹ suy nghĩ tự phụ.....	218
3.12. Để con thay đổi thì trước tiên cha mẹ cần phải thay đổi.....	220
3.13. Giáo dục chính là nuôi dạy trẻ để “con hơn cha”	223
3.14. Những người biết tin tưởng người khác sẽ là tương lai Nhật Bản ở thế kỉ XXI	225
3.15. Chỉ có trẻ nhỏ mới xóa bỏ chiến tranh và kì thị chủng tộc.....	227

Phương pháp giáo dục trẻ tuổi ấu thơ của Ibuka - lời bình của
nhà giáo Tago Akira, giáo sư danh dự trường Đại học Chiba. 230

Lời nói đầu

Từ trước đến nay chúng ta vẫn luôn tin rằng tài năng xuất chúng của những thiên tài hay thần đồng là do gene di truyền hoặc là do huyết thống. Khi nghe những câu chuyện như thần đồng âm nhạc người Áo W. A. Mozart (1756-1791) 3 tuổi đã có thể biểu diễn piano, hay là J. S. Mill⁽¹⁾ 3 tuổi đã có thể đọc thành thạo những tác phẩm cổ điển bằng tiếng Latinh, hầu hết chúng ta đều suy nghĩ rất đơn giản rằng "Đúng là thiên tài, ngay từ khi mới sinh ra đã khác người thường rồi".

Nhưng nếu như tìm hiểu kỹ về thời ấu thơ của những thiên tài ấy thì chúng ta mới biết rằng, cả cha mẹ của W. A. Mozart và J. S. Mill đều là những người vô cùng nhiệt huyết với việc áp dụng phương pháp giáo dục sớm. Họ đã dạy dỗ con mình rất nghiêm khắc và có định hướng rõ ràng ngay từ khi con họ còn ở thời kỳ ấu thơ. Điều đó chứng tỏ rằng cả W. A. Mozart và J. S. Mill đều không phải là thiên tài ngay từ khi mới sinh ra, mà tài năng xuất chúng của họ là kết quả của việc được nuôi dạy trong môi trường giáo dục sớm ngay từ khi còn ở tuổi ấu thơ.

(1) John Stuart Mill (1806-1873) là nhà triết học và nhà kinh tế chính trị học người Anh.

Vậy thì câu hỏi ngược lại là những trẻ ngay từ khi mới sinh ra được nuôi dưỡng trong môi trường không lành mạnh thì sẽ trở nên như thế nào? Một ví dụ có thể coi là điển hình để minh chứng cho điều này là câu chuyện nổi tiếng về hai cô bé người sói bị bỏ rơi tên là Amala (?-1921) và Kamala (?-1929).

Tháng 10 năm 1920, vợ chồng một vị mục sư tên là J. A. L. Singh trên đường đi truyền đạo đã bắt gặp hai con vật trong một hang động ở một ngôi làng nhỏ cách Calcutta khoảng 110 km về phía tây nam. Thế nhưng khi họ đến gần thì hóa ra hai con vật đó lại là hai bé gái được nuôi dưỡng bởi đàn sói hoang. Hai vợ chồng vị mục sư đã đặt tên cho hai bé gái là Amala và Kamala. Họ đã rất nỗ lực để đưa hai em trở về với cuộc sống của con người nhưng tiếc rằng nỗ lực ấy của họ đã không thành.

Chúng ta coi việc con người thì sẽ sinh ra con người, còn loài sói thì sẽ sinh ra loài sói như là một sự thật hiển nhiên. Thế nhưng câu chuyện trên lại cho thấy một sự thật rằng chính môi trường và sự nuôi dạy ngay từ khi mới lọt lòng đã biến một đứa trẻ thành một con sói.

Sau khi nghe và chứng kiến câu chuyện có thật đó, tôi nhận ra rằng môi trường và sự nuôi dạy trẻ ở tháng đầu đời là vô cùng quan trọng. Xuất phát từ suy nghĩ vì thế hệ tương lai của nước Nhật, và là vì một thế giới tốt đẹp hơn thì việc "Giáo dục ấu thơ" cần phải được suy nghĩ và nghiên cứu

nghiêm túc, chúng tôi đã thành lập "Trung tâm nghiên cứu và phát triển giáo dục trẻ tuổi ấu thơ" vào năm 1969. Đồng thời với việc tập hợp các nhà nghiên cứu trong và ngoài viện nghiên cứu để bắt đầu tiến hành nghiên cứu về nuôi dạy sớm ở trẻ, trung tâm cũng lập những lớp học giáo dục sớm cho trẻ để phục vụ cho việc phân tích sâu hơn, từ đó sẽ mở rộng và ứng dụng "Phương pháp Suzuki" - một phương pháp giáo dục cả thế giới chú ý đến của nhà giáo dục nổi tiếng Suzuki Shinichi⁽¹⁾.

Càng đi sâu vào nghiên cứu chúng tôi càng nhận ra rằng suy nghĩ của chúng ta đối với trẻ thơ từ trước đến nay đều sai lầm. Chúng ta cứ nghĩ rằng chúng ta đã hiểu biết tất cả về trẻ em nhưng hình ảnh thực sự của trẻ em thì chúng ta lại không hề biết. Chính bởi vậy, khi trẻ bước sang tuổi thứ 3, chúng ta mới bắt đầu lo lắng xem nên dạy gì cho trẻ. Gần đây có một nghiên cứu mang tính đột phá về sinh lí não mới được công bố với tựa đề "Sự phát triển não bộ của người đến 3 tuổi đã hoàn thiện 78- 80%". Như vậy tế bào não của trẻ hầu như đã hoàn thiện sau khi được 3 tuổi, nên các bậc cha mẹ cần phải dạy trẻ cái gì và dạy như thế nào ở giai đoạn tuổi ấu thơ này chính là vấn đề cần được quan tâm nhất trong phương pháp giáo dục trẻ tuổi ấu thơ.

(1) Suzuki Shinichi (1898-1998) là một giáo viên dạy violin người Nhật. Ông có phương pháp dạy nhạc cho trẻ vô cùng độc đáo, được cả thế giới ngưỡng mộ. Lớp violin của ông đã đào tạo : rất nhiều thiên tài âm nhạc cho nước Nhật và thế giới.

Các bậc phụ huynh không cần thiết phải suy nghĩ thái quá rằng "giáo dục trẻ tuổi ấu thơ" là một cái gì đó ghê gớm. Bởi vì "giáo dục trẻ tuổi ấu thơ" chỉ là một giai đoạn chuẩn bị trước khi bắt đầu vào giai đoạn giáo dục thực sự và nó là "thời điểm thích hợp" để nuôi dạy trẻ, mà người khám phá ra thời điểm đó chỉ có duy nhất người mẹ mà thôi. Bất cứ người mẹ nào dẫu biết rằng việc nuôi dạy con cái là một công việc vất vả cũng mong muốn làm tất cả những gì có thể, dành những gì tốt đẹp nhất cho con mình.

Vậy thì thông qua cuốn sách này, chúng tôi mong muốn sẽ là người hỗ trợ cho những người mẹ nào có mong ước như vậy. Chúng tôi mong ước quyển sách này có thể giúp nuôi dạy một hoặc rất nhiều đứa trẻ nên người.

Ibuka Masaru

Ngày 20 tháng 5 năm 1971

Chương 1:

Khả năng trí tuệ của trẻ được quyết định trong giai đoạn từ 0 đến 3 tuổi

1.1. Chờ đến khi đi mẫu giáo thì đã muộn

Trước khi bắt đầu câu chuyện, tôi muốn mọi người hãy ôn lại những chuyện thời chúng ta còn là học sinh. Trong cùng một lớp nhưng có những người học rất giỏi, nhưng cũng có những người lại học dở vô cùng. Những người học rất giỏi thì thường không phải nỗ lực vất vả nhiều nhưng thành tích lúc nào cũng cao nhất, ngược lại những người học dở thì cố gắng mãi mà thành tích vẫn cứ lẹt đẹt. Ai trong chúng ta cũng đã từng trải qua những chuyện như vậy đúng không các bạn? Thầy cô giáo luôn an ủi chúng ta rằng "Đầu óc thông minh hay kém thông minh không phải là do bẩm sinh mà tùy thuộc vào nỗ lực của bản thân mỗi chúng ta".

Tuy nhiên, chúng ta vẫn tin rằng từ khi sinh ra ai thông minh thì sẽ thông minh, ai dốt thì sẽ dốt như là một sự thật hiển nhiên. Vậy thì quan điểm của thầy cô giáo là "Giỏi và dốt không phải do bẩm sinh mà tùy thuộc vào nỗ lực của bản thân" và suy nghĩ trực quan của chúng ta "Giỏi hay dốt đều là do bẩm sinh" thì cái nào đúng. Đối với tôi cả hai quan điểm đó đều có cái đúng và đều có cái sai. Mọi người sẽ nói